TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày: 24 - 4- 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thúy Chính
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bình.
Bà Nguyễn Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Đinh Hồng Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh và điểm cầu thành phần - Phòng xét xử trực tuyến Nhà tạm giữ Công an huyện H, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 04 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 04 năm 2024, đối với:

- *Bị cáo*: Đinh Khắc S, sinh ngày 19 tháng 6 năm 1999 tại: huyện T, thành phố Hải Phòng. Nơi thường trú: thôn H, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Khắc S1 và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đầu thú ngày 21/01/2024, hiện đang tạm giam Nhà tạm giữ Công an huyện H, có mặt.

- *Bị hại*: ông Lê Văn C, sinh năm 1958.

Địa chỉ: khu phố Q, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Anh Lê Văn B, sinh năm 1981, vắng mặt.

+ Bà Vũ Thị H, sinh năm 1960, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: do có ý định đi trộm cắp tài sản để lấy tiền ăn tiêu, khoảng

03 giờ ngày 21/01/2024, Đinh Khắc S đi đến chuồng trâu phía sau nhà ông Lê Văn C - sinh năm 1958, thuộc khu phố Q, thị trấn Q, huyện H, thấy có 01 con trâu cái màu đen khoảng 04 năm tuổi, nặng khoảng 200kg của gia đình ông C đang nằm trong chuồng được buộc dây vào góc chuồng. Sáng vào chuồng, tháo dây buộc ở góc tường ra rồi dắt con trâu đi đường mòn và bờ ruộng để tránh camera ở các trục đường chính về hướng khu phố H, rồi dắt trâu đi đến khu nhà hoang của quán Thanh Niên cũ, thuộc thôn M, xã Q, huyện H buộc để tìm nơi tiêu thụ. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, do biết người nhà ông C đi tìm trâu và báo Công an, S đã đến công an thị trấn Q đầu thú và giao nộp con trâu đã trộm cắp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 82 ngày 24/01/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, kết luận: 01 con trâu cái, màu đen, khoảng 04 năm tuổi thu giữ của Đinh Khắc S có giá trị là 18.000.000đ *(Mười tám triệu đồng)*. (Bút lục số 22).

Vật chứng vụ án: 01 con trâu cái màu đen khoảng 04 năm tuổi, nặng khoảng 200kg đã trả lại cho ông Lê Văn C và bà Vũ Thị H là chủ sở hữu hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đinh Khắc S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại là ông Lê Văn C trình bày: khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 21/01/2024, bà Vũ Thị H (vợ ông C) phát hiện bị mất trâu nên đã đến Công an thị trấn Q để trình báo. Nay gia đình ông đã nhận lại trâu bị mất nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Về hình sự: đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng là anh Lê Văn B và bà Vũ Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai, cụ thể:

Anh Lê Văn B trình bày: khoảng 06 giờ 10 phút, ngày 21/01/2024, khi đi đến khu vực chân cầu H thuộc thôn M, xã Q, huyện H thì anh thấy 01 nam thanh niên dắt theo 01 con trâu đi từ hướng thị trấn Q sang xã Q; do lúc đó chưa biết nhà ông Lê Văn C (bố anh) mất trâu nên anh không để ý. Đến khoảng 07 giờ sáng ngày 21/02/2024 thì anh mới biết nhà ông Lê Văn C mất trâu.

Bà Vũ Thị H trình bày: khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 21/01/2024, bà ngủ dậy đi ra phía sau nhà, khi ra đến chuồng trâu thì không thấy trâu đâu nữa, bà liền báo cho chồng là ông Lê Văn C để đi tìm rồi đến Công an thị trấn Q trình báo.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSHH ngày 01/4/2024 của Viện

kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà truy tố bị cáo Đinh Khắc S về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đinh Khắc S từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "*Trộm cắp tài sản*". Giao bị cáo cho UBND xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Áp dụng khoản 4 Điều 328 BLTTHS, trả tự do cho bị cáo Đinh Khắc S ngay tại phiên tòa.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và thừa nhận việc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan. Nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Bị cáo khẳng định: những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: khoảng 03 giờ ngày 21/01/2024, tại gia đình nhà ông Lê Văn C và bà Vũ Thị H ở khu phố Q, thị trấn Q, huyện H, Đinh Khắc S có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 con trâu cái, trị giá 18.000.000đ *(Mười tám triệu đồng)* của ông Lê Văn C.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" thuộc trường hợp "*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Hội đồng xét xử thấy rằng: mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Nhưng bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giám sát, giáo dục; có khả năng tự cải tạo nên cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, kèm theo thời gian thử thách là phù hợp với quy định tại các khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Cần trả tự cho cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có việc làm và không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại bị hại là ông Lê Văn C 01 con trâu. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Đinh Khắc S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Khắc S phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Đinh Khắc S 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/4/2024).

Giao bị cáo Đinh Khắc S cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách

nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo Đinh Khắc S cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về biện pháp ngăn chặn: áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự: trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Đinh Khắc S nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đinh Khắc S phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331; khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi thường trú.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- VKSND huyện Hải Hà;
- Đội hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Hải Hà;
- Cơ quan quản lý TG, TG CA huyện Hải Hà;
- CCTHADS huyện Hải Hà;
- Các bị cáo;
- Bị hại,
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thúy Chính